

Bản án số: 27/ 2019/ HSST

Ngày: 22/ 4/ 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa ông : Lý Quang Tình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Bá Hiền

Bà Đậu Thị Liệu

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên; Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên tòa: Ông Văn Đức Châu; Chức vụ: Kiểm sát viên .

Trong ngày 22 tháng 4 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ an, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/ 2019/ TLST- HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo :

1. Hồ Hữu C, Sinh ngày: 23/01/1988.

STQ : Xóm 8, xã Quỳnh V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lái xe ô tô; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông: Hồ Hữu V, Con bà : Vũ Thị B

Vợ: Nguyễn Thị Đ; Có 03 con, lớn nhất sinh 2013, nhỏ nhất sinh 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2019 đến ngày 23/01/2019 cho gia đình bảo lãnh có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Đôn Ch, Sinh ngày: 01/01/1985

STQ : Xóm 8, xã Quỳnh V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12.

Con ông: Lê Đôn L (còn gọi là Lê Xuân H) Con bà: Đậu Thị Q.

Vợ: Hoàng Mai Thị T, Có 3 con, lớn nhất sinh 2014, nhỏ nhất sinh 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2019 đến ngày 23/01/2019 cho gia đình bảo lãnh có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền nghĩa vụ liên quan:

1, Chị Nguyễn Thị T, sinh 1995 (vắng mặt)

Trú tại : Xóm 1, xã N, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2, Chị Nguyễn Thị Đ, sinh 1990 (có mặt)

Trú tại : Xóm 8, xã Quỳnh V, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Các bị cáo Hồ Hữu C, Lê Đôn Ch bị VKSND thị xã Hoàng Mai truy tố về hành vi phạm tội như sau :

Vào sáng ngày 02/01/2019, có một người đàn ông không quen biết gọi điện cho Hồ Hữu C hỏi có pháo hoa loại 36 quả bán không thì C trả lời “để xem cái đã, rồi trả lời sau”. Sau đó C điện thoại cho một người đàn ông mà C quen trước đó nhưng không biết họ, tên, địa chỉ ở đâu, hỏi có pháo hoa loại 36 quả bán không ? thì người này trả lời “có” và hỏi lấy số lượng bao nhiêu. C nói lấy 22 bánh loại 36 quả, 2 bánh pháo nổ kết tràng, 57 quả pháo bi nổ thì người này đồng ý và báo tổng số tiền là 13.350.000đ (mười ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/01/2019, người đàn ông mà C hỏi mua pháo điện thoại cho C nói xe ô tô gần đến xã Quỳnh V, huyện Q rồi, đến lấy hàng thì C hẹn địa điểm giao hàng tại ngã tư Văn Bàng đường quốc lộ 1A. Hồ Hữu C đi xe máy mượn của chị Nguyễn Thị T trước đó, đến điểm hẹn, chờ một lúc thì có một chiếc ô tô khách chạy hướng Bắc - Nam dừng lại rồi có một người đàn ông khoảng 35 đến 40 tuổi đưa một bì tải màu xám xuống nói với C là pháo như đã đặt. C nhận bì tải trên và trả cho người này số tiền như đã thỏa thuận trước đó. C chở bì pháo về nhà kiểm tra trong bì tải có 1 thùng cát tông màu vàng đang còn nguyên bên trong có 18 bánh pháo hoa loại 36 quả, ở phía ngoài thùng có 04 bánh pháo hoa loại 36 quả, 02 bánh pháo kết tràng.

Sau đó C điện thoại cho người đàn ông đặt mua pháo trước đó báo đã có pháo với giá mỗi bánh là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) và hẹn nhau khoảng 19 giờ cùng ngày sẽ giao nhận pháo tại khu vực cổng nhà máy May thuộc xóm 15, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An. Hồ Hữu C lấy 01 bánh pháo hoa loại 36 quả, 02 bánh pháo nổ kết tràng, 57 quả pháo bi nổ và 04 thỏi hình trụ cát dấu vào tủ gỗ trong nhà ở của mình để mang đi bán, số pháo còn lại 18 bánh pháo hoa loại 36 quả C để nguyên trong thùng cát tông đựng trong bì tải màu xám rồi để lên phía sau yên xe, 02 bánh pháo hoa bỏ vào túi ny lon màu đen và treo phía trước giá yên xe, 01 bánh pháo hoa C để vào cốp xe. Lúc này C lấy điện thoại gọi điện cho Lê Đôn Ch nói “Anh ơi, đi ôm cho em ít hàng ra đây cái” thì Ch hỏi lại “Hàng gì đó”, C bảo “là Pháo, nhờ anh ôm cho em ra phường Quỳnh Xuân bán lấy tiền xong ta đi ăn thịt mèo luôn”, Ch đồng ý. Khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Hồ Hữu C đi xe máy chở toàn bộ số pháo đến trước ngõ nhà Lê Đôn Ch rồi gọi Ch ra ngồi phía sau yên xe ôm bì tải màu xám bên trong có 18 bánh pháo hoa loại 36 quả. C đi xe đến khu vực trước nhà máy May Hùng Khánh

Minh, khối 15, phường Quỳnh Xuân, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An để bán số pháo trên cho người đàn ông đã đặt mua trước đó. Khi đến điểm hẹn chưa thấy người mua pháo nên C bảo với Ch ôm bì tải đựng pháo trên cát dẫu ở sau gốc cây sát với bờ tường bao phía Tây của nhà máy May rồi cả hai đi về hướng Bắc khoảng 65m và đứng ở đó, C đưa cho Ch túi nylon treo trước xe đựng 02 bánh pháo hoa cát dẫu ở bờ ruộng nước cạnh chỗ C đỗ xe máy. Cả hai đang đứng chờ người mua pháo đến để bán số pháo trên thì bị tổ công tác Công an thị xã Hoàng Mai phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong cốp xe máy của Hồ Hữu C 01 bánh pháo hoa loại 36 quả, thu giữ tại bờ ruộng nước 01 túi nylon màu đen đựng 02 bánh pháo hoa loại 36 quả, thu giữ ở sau gốc cây sát bờ tường bao nhà máy May Hùng Khánh Minh 01 bao tải màu xám bên trong có thùng cát tông đựng 18 bánh pháo hoa loại 36 quả. Lợi dụng sơ hở, Lê Đôn Ch đã bỏ chạy về nhà đến 20 giờ 30 phút cùng ngày thì đến Công an phường Quỳnh Xuân đầu thú. Cùng ngày, Cơ quan điều tra Công an thị xã Hoàng Mai khám xét nơi ở của Hồ Hữu C, thu giữ 01 bánh pháo hoa loại 36 quả, 02 bánh pháo nổ kết tràng, 57 quả pháo bi nổ và 04 thỏi hình trụ giấy có dây dẫn. Tổng trọng lượng các loại pháo thu giữ khi bắt quả tang các bị cáo và khám xét tại nhà bị cáo C là 35,12kg.

Tại bản kết luận giám định số 135/KL-PC09(CN) ngày 08 tháng 01 năm 2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: ‘Các mẫu vật thu giữ của các bị cáo khi bắt quả tang và khám xét nhà bị cáo C gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Cáo trạng số 35 ngày 22/ 3/ 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai đã truy tố các bị cáo Hồ Hữu C, Lê Đôn Ch về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 190 BLHS.

Vật chứng vụ án: Số pháo thu giữ của các bị cáo sau khi lấy mẫu đi giám định số còn lại bỏ trong bao tải màu xám có trọng lượng 27,34 kg đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hoàng Mai thành lập hội đồng tiến hành nhúng nước, niêm phong chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai bảo quản chờ xử lý.

Chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng bạc thu giữ của Hồ Hữu C và một chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, màu đen thu giữ của Lê Đôn Ch đã chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai bảo quản chờ xử lý.

Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda loại Vision, màu xanh biển kiểm soát: 37L1 - 492.57, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị T.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hồ Hữu C, Lê Đôn Ch đã khai nhận diễn biến toàn bộ hành vi mua bán pháo như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi buôn bán pháo của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo giáo dục tại địa phương.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Hồ Hữu C, Lê Đôn Ch về tội: “Buôn bán hàng cấm” và đề nghị hội đồng xét xử :

Áp dụng: Điểm c khoản 1, khoản 4 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 điều 58 BLHS

Xử phạt: Hồ Hữu C từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm, phạt tiền bổ sung đối với bị cáo C từ 20.000.000 đến 25.000.000đ sung công quỹ Nhà Nước.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65 điều 58 BLHS

Xử phạt: Lê Đôn Ch từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng, không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Ch.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy số pháo thu giữ của các bị cáo còn lại sau khi lấy mẫu đi giám định.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S, màu trắng bạc thu giữ của Hồ Hữu C và một chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, màu đen thu giữ của Lê Đôn Ch.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại hoặc ý kiến về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2]. Đối chiếu lời khai của các bị cáo với nhau với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, tang vật chứng thu được và các tài liệu có tại hồ sơ. Có căn cứ kết luận vào khoảng 18 giờ ngày 03/01/2019, Hồ Hữu C đã có hành vi mua của một đối tượng không quen biết 22 bánh pháo hoa, 02 bánh pháo nổ kết tràng, 57 viên pháo nổ loại bi và 04 thỏi pháo hoa hình trụ tròn có tổng trọng lượng 35,12kg nhằm mục đích để bán kiếm lời. Sau đó Hồ Hữu C lấy 5,82kg pháo cất giấu trong tủ nhà ở của mình còn lại 29,3kg pháo (trong đó 25kg pháo đựng trong thùng cát tông bỏ vào bao tải màu xám,

2,9 kg pháo để trong túi nylon treo ở trước yên xe và 1,4 kg pháo bỏ trong cốp xe máy) gọi điện nhờ Lê Đôn Ch đến ôm bao tải pháo cùng C đưa đi bán. Ch không biết số pháo C để trong cốp xe máy và ở nhà bị cáo C nên Lê Đôn Ch chỉ chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm với khối lượng pháo là 27,9 kg. Hồ Hữu C chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng pháo mua về để bán kiếm lời là 35,12kg. Kết quả giám định kết luận: Số pháo thu giữ của các bị cáo gửi tới giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (Có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ).

Các bị cáo Hồ Hữu C và Lê Đôn Ch đều nhận thức được pháo nổ là loại hàng hóa Nhà nước không cho phép lưu thông trên thị trường, nghiêm cấm các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh, vận chuyển, mua bán trái phép nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Hồ Hữu C, Lê Đôn Ch phạm tội: “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 190 BLHS, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

[3]. Đối với người đàn ông đã bán pháo cho C, không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể ở đâu nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

[4]. Vụ án nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà Nước trong sản xuất kinh doanh một số loại hàng cấm, có thể gây nên những hậu quả khó lường về tính mạng, sức khỏe của con người, hư hỏng thiệt hại về tài sản và an ninh trật tự xã hội nên cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên cũng cần xem xét cho các bị cáo, nhân thân từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự. Các bị cáo phạm tội đều không có tình tiết tăng nặng, sau khi bị bắt đã khai báo thành khẩn và tỏ rõ sự ăn năn hối hận; Bị cáo C có thêm tình tiết giảm nhẹ trong cuộc sống có thành tích cứu giúp người bị nạn đuối nước; Bị cáo Ch có thêm tình tiết giảm nhẹ sau khi bị phát hiện bỏ trốn đã ra đầu thú, bố đẻ Ch là người có công với Nhà nước được tặng thưởng huân chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 BLHS. Các bị cáo có nơi ở địa chỉ rõ ràng, xét thấy chưa cần thiết phải cách ly ngoài xã hội, cho các bị cáo hưởng án treo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để cải tạo giáo dục các bị cáo.

Vai trò của các bị cáo trong vụ án này, Hồ Hữu C là người có hành vi nguy hiểm hơn, trực tiếp liên lạc mua bán pháo với các đối tượng khác, rủ rê Lê Đôn Ch cùng phạm tội. Lê Đôn Ch do quen biết được C nhờ giúp ôm pháo cùng C đưa đi bán, tham gia đồng phạm với vai trò giúp sức, chưa được hưởng lợi gì nên mức xử lý đối với C cần cao hơn Ch và phạt tiền bổ sung mức như Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án:

Số pháo thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nhà bị cáo C sau lấy mẫu đi giám định sử dụng hết còn lại 27,34 kg hiện cơ quan Công an Hoàng Mai đã thành lập hội đồng nhúng nước chống cháy nổ niêm phong lại cần tịch thu tiêu hủy.

Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng bạc thu giữ của Hồ Hữu C và một chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, màu đen thu giữ của Lê Đôn Ch dùng vào việc phạm tội liên lạc mua bán pháo nên cần tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước.

Chiếc xe máy thu giữ của bị cáo C khi bắt quả tang là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị T, việc bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội chị T không biết nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T là đúng pháp luật.

[9]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Hồ Hữu C, Lê Đôn Ch phạm tội: Buôn bán hàng cấm.

Căn cứ : Điểm c khoản 1, khoản 4, điều 190; điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51; điều 65 BLHS.

Xử phạt: Hồ Hữu C 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án. Phạt tiền bổ sung Hồ Hữu C 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung công quỹ Nhà nước.

Căn cứ : Điểm c khoản 1 điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2, điều 51; điều 65 BLHS.

Xử phạt: Lê Đôn Ch 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (ba sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao các bị cáo C và Ch cho chính quyền địa phương xã Quỳnh V, huyện Q, tỉnh Nghệ an nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

Căn cứ: khoản 1 điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS.

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước một chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel, màu đen thu giữ của Lê Đôn Ch.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai ngày 14/ 3/ 2019).

Tịch thu hóa giá sung công quỹ Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu trắng bạc thu giữ của Hồ Hữu C.

Tịch thu tiêu hủy 27,34kg pháo còn lại thu giữ của các bị cáo khi lấy đi giám định.
(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai ngày 28/ 3/ 2019).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS

Các bị cáo Hồ Hữu C, Lê Đôn Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn nói trên kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKS. HM
- THA. HM
- Bị cáo, người liên quan
- Lưu HS – VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lý Quang Tình

